TÒA ÁN QUÂN SỰ KHU VỰC QUÂN CHỦNG HẢI QUÂN	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số 03/2023/HS-ST
Ngày 23-5-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN QUÂN SỰ KHU VỰC QUÂN CHỦNG HẢI QUÂN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: 3// Nguyễn Kim Việt.

Các Hội thẩm quân nhân:

2// Lê Văn Thành;

1// Ngô Văn Kiên.

- Thư ký phiên toà: 2/ Nguyễn Văn Linh - Thư ký Tòa án quân sự Khu vực Quân chủng Hải quân.

- Đại diện Viện kiểm sát quân sự khu vực 1 Quân chủng Hải quân tham gia phiên toà: 2// Ngô Văn Tú - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 5 năm 2023, tại Hội trường Trại TG Quân khu C, Tòa án quân sự Khu vực Quân chủng Hải quân, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 03/2023/TLST-HS ngày 21 tháng 3 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 03/2023/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 5 năm 2023 đối với bị cáo:

Phạm Huy D, tên gọi khác: Không, sinh ngày 20 tháng 11 năm 1994, tại xã BH, huyện TL, thành phố Hải Phòng; nơi cư trú: Thôn ĐT, xã BH, huyện TL, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Huy Ch và bà Phạm Thị C1; có vợ là Lương Thị L và 02 con (con lớn sinh năm 2015, con nhỏ sinh năm 2018); tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Chưa bị kết án, xử lý hành chính hay xử lý kỷ luật lần nào; bị tạm giữ từ ngày 09/12/2022 đến 11/12/2022, hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn "Tạm giam" từ ngày 11/12/2022 đến nay; có mặt.

- *Người làm chứng:* Vũ Công T; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Quán Karaoke HT (địa chỉ: Xã HT, huyện TL, thành phố Hải Phòng) do Phạm Huy D và bà Đoàn Thị T1 góp vốn kinh doanh, được cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh theo quy định; đồng thời thỏa thuận D là người trực tiếp điều hành, quản lý, quyết định và thuê nhân công. Quá trình hoạt động, từ ngày 13/01/2020, D nhiều lần chỉ đạo, quyết định cho khách sử dụng ma túy tại quán và thu thêm tiền là 50.000 đồng/giờ để tăng lợi nhuận nhưng không bị phát hiện.

Tối ngày 26/5/2020, nhóm khách gồm Vũ Văn H, Đặng Văn H1, Vũ Văn B và nhiều người khác đến hát karaoke, lúc này có Vũ Công T (là quản lý của quán) có mặt, D không có mặt tại quán nhưng vẫn theo dõi, giám sát hoạt động của quán qua camera. Nhóm của H được sắp xếp hát ở phòng hát số 02. Khi biết có nhóm của H đến hát, D nhắn tin qua zalo hỏi T "khách bay hay làm gì thế", T trả lời "khách hát". Sau khi hát được một lúc, H1 hỏi T "Em sắp đi Nhật, chơi ở quán anh có an toàn không?", T biết H1 hỏi về việc sử dụng ma túy nên nói "yên tâm". Ngay sau đó, T nhắn tin để báo D về việc có khách sử dụng ma túy tại quán, D đồng ý và nhắn tin chỉ đạo T đóng cửa quán khi khách sử dụng ma túy. Đến 22 giờ 51 phút cùng ngày, nhóm của H có được ma túy, T chuyển chế độ thanh toán từ "giờ hát" (tức không sử dụng ma túy với giá 200.000 đồng/giờ) sang "phòng nhạc" (tức có sử dụng ma túy với giá 250.000 đồng/giờ) rồi đóng cửa, tắt điện phòng khách, ngồi tại quầy camera trông coi. Đến khoảng 23 giờ 45 phút cùng ngày, Công an huyện TL, Tp. Hải Phòng phối hợp với lực lượng Công an xã HT tiến hành kiểm tra hành chính quán Karaoke HT, lúc này T không mở cửa mà gọi điện cho D báo cáo sự việc có Công an đến kiểm tra, D chỉ đạo T dọn dẹp sạch sẽ trong phòng hát nhằm qua mắt lực lượng chức năng. Khi lực lượng Công an vào quán từ lối cửa sau, kiểm tra phòng hát số 02 thì phát hiện một mảnh viên nén màu hồng kích thước (0,2 x 0,4 x 0,8) cm, tại vị trí gờ bức tường ở phía trên, sau lưng dãy ghế, bên trái từ cửa phòng hát đi vào, lập biên bản vi phạm hành chính, thu giữ, niêm phong mảnh viên nén màu hồng và đưa những người có mặt tại quán về trụ sở Công an huyện TL để làm rõ.

Ngày 31/5/2020, D đến Công an huyện TL làm việc, sau đó bỏ đi khỏi địa phương và liên hệ với Phạm Huy Tr yêu cầu Công ty PS xóa dữ liệu trong tài khoản "Karahungthang.thang" nhằm che giấu hành vi rồi cắt mọi liên lạc với gia đình. Cơ quan Điều tra hình sự Khu vực 1 Quân chủng Hải quân đã ra các quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can và quyết định truy nã Phạm Huy D về tội Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy. Đến ngày 09/12/2022, D ra đầu thú, khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình, phù hợp với chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án, đã được thẩm tra tại phiên tòa, phù hợp với nội dung nêu trên.

Người làm chứng Vũ Công T khai tại phiên tòa có nội dung: Anh là quản lý của quán karaoke HT, có trách nhiệm điều hành các hoạt động của quán dưới sự chỉ đạo của D. Tối ngày 26/5/2020, nhóm của Vũ Văn H đến hát ở phòng hát số 02. Ban đầu, nhóm này chỉ hát nên anh chọn chế độ thanh toán "giờ hát". Lúc này, D không có ở quán nhưng vẫn giám sát hoạt động qua camera. Khi biết có khách đến, D nhắn tin hỏi anh "khách bay hay làm gì thế", anh hiểu D hỏi như vậy là hỏi khách có sử dụng ma túy không, anh trả lời là "khách hát" tức là khách không sử dụng ma túy. Một lúc sau, H1 (trong nhóm của H) hỏi anh sử dụng ma túy ở quán có an toàn không vì H1 sắp đi Nhật, anh trả lời là "yên tâm". Anh nhắn tin cho D với nội dung "khách yêu cầu anh ạ" nghĩa là khách có sử dụng ma túy, D trả lời là "khách bay thì đóng cửa xuống", anh hiểu là cho khách sử dụng ma túy, khi khách sử dụng thì kéo cửa xuống. Khi H1 lấy được ma túy đem vào phòng hát, anh chuyển chế độ thanh toán sang "phòng nhạc". Chế độ "giờ hát" là dùng khi khách chỉ hát, không sử dụng ma túy, giá là 200.000 đồng/giờ; chế độ "phòng nhạc" là dùng khi khách có sử dụng ma túy, giá là 250.000

đồng/giờ. Ngoài ra, trong quá trình kinh doanh, nhiều lần D quyết định, chỉ đạo cho khách sử dụng ma túy tại quán, khi có khách muốn sử dụng, anh phải báo cáo D và khi D đồng ý thì mới được cho khách sử dụng.

Tại Biên bản kiểm tra vi phạm hành chính ngày 26/5/2020 của Công an huyện TL xác định: Vào lúc 23 giờ 45 phút, tại quán Karaoke HT, Công an đã làm việc với 20 người (Vũ Văn H, Vũ Văn B, Đặng Văn H1, Đặng Hưng X, Vũ Trọng N, Bàn Văn M, Vũ Văn V, Lê Huỳnh Z, Nguyễn Phương A, Vũ Thị Thanh Ng, Lò Thị K, Vũ Văn Q, Lương Trung Đ, Vũ Khánh Y, Vũ Công T, Nguyễn Văn E, Mai Thu F, Hồ Thị Nh, Tần Thị R, Tần Thị S) gồm khách hát karaoke tại phòng hát số 02 cùng quản lý và nhân viên quán karaoke HT. Ý kiến của những người vi phạm đều thống nhất khai nhận: Khoảng gần 21 giờ ngày 26/5/2020, những người khách đến quán karaoke HT để hát và có một số khách gọi nhân viên nữ của quán đến phục vụ bấm bài hát, rót bia. Khoảng gần 23 giờ cùng ngày thì những người này chuyển chế độ từ phòng hát sang phòng nghe nhạc DJ và sử dụng ma túy đến khi Công an kiểm tra, lập biên bản vi phạm, đưa về trụ sở để xử lý. Tang vật, phương tiện vi phạm là một nửa viên nén màu hồng kích thước 0,2x0,4x0,8 cm, được thu tại phía trên cùng lưng ghế trong phòng hát số 02.

Tại Bản kết luận giám định số 298/KLGĐ-MT ngày 31/5/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng kết luận: Mảng viên nén màu hồng gửi giám định là ma túy có khối lượng 0,11gam, loại MDMA.

Kết quả kiểm tra ma túy phát hiện 17/20 người gồm: Vũ Văn H, Vũ Văn B, Đặng Văn H1, Đặng Hưng X, Vũ Trọng N, Bàn Văn M, Vũ Văn V, Lê Huỳnh Z, Nguyễn Phương A, Vũ Thị Thanh Ng, Lò Thị K, Vũ Công T, Nguyễn Văn E, Mai Thu F, Hồ Thị Nh, Tần Thị R, Tần Thị S dương tính với ma túy MDMA, MET.

Tại Phiếu thanh toán số BH00608 của quán karaoke HT, ngày 26/5/2020, thể hiện: Thời gian vào ra: 20:53:56 - 23:51:33; Phòng 002 - Tầng trệt. Nội dung thu thể hiện: chế độ *"giờ hát" (08:54 CH~1 giờ 57 phút)* và chế độ *"phòng nhạc" (10:51 CH~1 giờ 0 phút)* và một số nội dung khác, tổng số tiền là: 2.066.854 đồng.

Công văn số 1667/CNVTQĐ-TTKT, ngày 22/6/2020 của Tập đoàn Công nghiệp Viễn thông Quân đội Viettel xác định: Số điện thoại 0398.212.228, có đăng ký tên Vũ Công T, sinh ngày 31/3/1998, địa chỉ: HT, TL, Hải Phòng, CMND: 031098004864.

Công văn số 3909/VNPT-KTPCTT-TL ngày 31/7/2020 của Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam và Công văn số 2195/CNVTQĐ-TTKT, ngày 7/8/2020 của Tập đoàn Công nghiệp Viễn thông Quân đội Viettel xác định: Số điện thoại 0828688268 và số điện thoại 0983515468, có đăng ký tên Phạm Huy D, sinh ngày 20/11/1994, địa chỉ: ĐT, BH, TL, Hải Phòng, CMND: 031963345.

Công văn số 421/2020/CV-VNG ngày 17/8/2020 của Công ty cổ phần VNG xác định: Số điện thoại 0983515468 là tài khoản zalo Phạm Huy D; số điện thoại 0398212228 là tài khoản zalo Vũ Công T.

Kết luận giám định số 185/KLGĐ ngày 01/7/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự,

Công an Tp. Hải Phòng (nội dung dữ liệu lưu trong đĩa CD kèm theo) xác định: Tìm thấy dữ liệu trên chiếc điện thoại Iphone 6s Plus của Vũ Công T gửi giám định. Phần nhật ký cuộc gọi có 08 cuộc gọi đi từ số điện thoại 0398212228 đến số điện thoại 0828688268, lưu trên máy tên "A D" vào lúc 11:46:11 PM, 11:46:48 PM, 11:48:49 PM, 11:50:08 PM, 11:50:27 PM, 11:53:02 PM, 11:54:41 PM, 11:58:39 PM đều trong ngày 26/5/2020, thời lượng gọi đều là 0 giây; 04 cuộc gọi đến từ số điện thoại 0828688268 cho số điện thoại 0398212228 vào lúc 08:47:45 PM, 11:50:48 PM, 11:54:58 PM, 11:57:18 PM đều trong ngày 26/5/2020, thời lượng gọi lần lượt là 50 giây, 16 giây, 27 giây, 21 giây. Phần tin nhắn có 01 tin nhắn từ số điện thoại +84983515468 có nội dung "từ hãy mở cửa nhớ", tình trạng chưa đọc. Phần zalo: Tại mục nhóm *"Karaoke HT"* có 13 tài khoản zalo tham gia nhóm. Tại mục liên lạc zalo giữa hai tài khoản 255414880 Vũ Công T và 137355952 Phạm Huy D, xác định nội dung: Tài khoản 137355952 Phạm Huy D nhắn *"Khách bay hay làm gì thế"* lúc 09:28:20 PM; tài khoản 255414880 Vũ Công T nhắn *"Khách hát anh"* lúc 09:29:28 PM. Tài khoản 137355952 Phạm Huy D nhắn *"Em để người lạ đứng vào quầy thế"* lúc 10:13:17 PM; tài khoản 255414880 Vũ Công T nhắn *"Em bảo rồi"* lúc 10:16:11 PM. Tài khoản 255414880 Vũ Công T nhắn *"Phòng này khách yêu cầu anh ạ"* lúc 10:16:44 PM, tài khoản 137355952 Phạm Huy D nhắn *"Bay thì đóng cửa xuống nhé"* lúc 10:17:32 PM, tài khoản 255414880 Vũ Công T nhắn *"Ok anh"* lúc 10:17:37 PM. Tại biên bản kiểm tra điện thoại của Vũ Công T ngày 13/8/2020 xác nhận có lưu các nội dung phù hợp với nội dung trên.

Công văn số 01/2020 ngày 09/7/2020 của Công ty cổ phần công nghệ PS cung cấp được lưu trữ trong đĩa DVD xác định: Các hóa đơn còn lưu trong tài khoản "Karahungthang.thang" bắt đầu từ ngày 14/01/2020 đến 29/3/2020. Trong đó từ ngày 14/01/2020 đến 11/3/2020 trên hóa đơn chỉ thể hiện chế độ "giờ hát"; từ ngày 12/3/2020 đến 29/3/2020 trên hóa đơn thể hiện hai chế độ thanh toán tiền là "giờ hát" và "phòng nhạc".

Tại Cáo trạng số 02/CT-VKS1 ngày 20 tháng 3 năm 2023, Viện kiểm sát quân sự khu vực 1 Quân chủng Hải quân đã truy tố bị cáo Phạm Huy D về tội "Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy" theo các điểm b, d khoản 2 Điều 256 Bộ luật Hình sự.

Tranh luận tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo. Trên cơ sở phân tích, đánh giá tính chất, mức độ, hành vi phạm tội, hậu quả vụ án, điều kiện, nguyên nhân phạm tội, nhân thân của bị cáo, Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử:

Về hình sự: Tuyên bố bị cáo Phạm Huy D phạm tội "Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy".

Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 17; điểm b, d khoản 2 Điều 256; khoản 1 Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Phạm Huy D từ 07 (bảy) năm đến 08 (tám) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ (09/12/2022).

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận gì.

Lời nói sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho mình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án, đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra hình sự khu vực 1 Quân chủng Hải quân, Điều tra viên, cán bộ điều tra; Viện kiểm sát quân sự khu vực 1 Quân chủng Hải quân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục, quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Như vậy, có cơ sở để khẳng định các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp với nội dung Cáo trạng đã nêu và phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện:

Trong quá trình trực tiếp điều hành, quản lý và quyết định hoạt động kinh doanh của quán karaoke HT, Phạm Huy D đã nhiều lần chỉ đạo, quyết định cho khách sử dụng ma túy tại quán, thu thêm tiền là 50.000 đồng/giờ để tăng lợi nhuận, nhưng không bị phát hiện. Tối ngày 26/5/2020, D không có mặt tại quán nhưng vẫn theo dõi, giám sát mọi hoạt động của quán qua camera. Khi nhóm khách tại phòng hát số 02 muốn sử dụng ma túy tại quán, Vũ Công T nhắn tin báo với D và được D đồng ý, D chỉ đạo T đóng cửa quán lại cho khách sử dụng. Khi nhóm khách có được ma túy, T chuyển chế độ thanh toán từ "giờ hát" (không sử dụng ma túy với giá 200.000 đồng/giờ) sang "phòng nhạc" (có sử dụng ma túy với giá 250.000 đồng/giờ) rồi đóng cửa, tắt điện phòng khách, ngồi tại quầy camera trông coi. Đến khoảng 23 giờ 45 phút cùng ngày, lực lượng chức năng kiểm tra hành chính, phát hiện sự việc. Ngày 31/5/2020, D đến Công an huyện TL làm việc, sau đó bỏ đi khỏi địa phương và liên hệ với Phạm Huy Tr yêu cầu Công ty PS xóa dữ liệu trong tài khoản "Karahungthang.thang" nhằm che giấu hành vi phạm tội rồi cắt mọi liên lạc với gia đình. Đến ngày 09/12/2022, D ra đầu thú.

Như vậy, với hành vi mà bị cáo Phạm Huy D đã thực hiện: Nhiều lần chứa chấp, chứa chấp đối với từ 02 người trở lên sử dụng trái phép chất ma túy, có đủ cơ sở xác định bị cáo Phạm Huy D đã vi phạm quy định tại điểm b, d khoản 2 Điều 256 Bộ luật Hình sự về tội "Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy".

[3] Vị trí, vai trò, tính chất hành vi phạm tội của bị cáo:

Xét vai trò của bị cáo D, là người tổ chức việc chứa chấp khách sử dụng trái phép chất ma túy, trực tiếp quyết định việc cho khách sử dụng ma túy, chỉ đạo T thực hiện việc chứa chấp sử dụng trái phép chất ma túy, nên D phải chịu trách

nhiệm hình sự chính trong vụ án. Vũ Công T là người thực hành, tạo mọi điều kiện cho các đối tượng sử dụng trái phép chất ma túy tại quán, nên T là người chịu trách nhiệm hình sự sau D; T đã bị kết án về tội "Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy" theo Bản án số 01/2021/HS-ST ngày 06-01-2021 của Tòa án quân sự Khu vực Quân chủng Hải quân và Bản án số 01/2021/HS-PT ngày 27-4-2021 của Tòa án quân sự Quân chủng Hải quân.

Bị cáo phạm tội thuộc trường hợp rất nghiêm trọng. Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến chính sách của Nhà nước về quản lý các chất gây nghiện, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự xã hội tại địa phương. Hành vi đó nếu không được ngăn chặn kịp thời, sẽ kéo theo các tệ nạn xã hội khác, là nguyên nhân phát sinh nhiều loại tội phạm khác, gây bất bình trong xã hội. Bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nên phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội đã thực hiện. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm bị cáo theo quy định của pháp luật để răn đe, giáo dục, phòng ngừa chung.

[4] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với bị cáo: Bị cáo chưa bị kết án, chưa bị xử phạt vi phạm hành chính, xử lý kỷ luật. Không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, vì vậy được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự "Người phạm tội thành khẩn khai báo". Sau khi xảy ra sự việc, bị cáo bỏ trốn khỏi địa phương và đã có quyết định truy nã. Thời gian bỏ trốn, bị cáo không vi phạm pháp luật, không biết mình bị truy nã. Sau khi biết mình bị truy nã, được sự động viên của gia đình, ngày 09/12/2022, bị cáo ra đầu thú. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ "đầu thú" quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự là phù hợp. Bị cáo có ông ngoại là liệt sĩ Phạm Viết M1, bác là liệt sĩ Phạm Huy Ph. Từ năm 2017, bị cáo có công nuôi dưỡng bà Phạm Thị N1 (là Mẹ liệt sĩ Phạm Huy Ph) và thờ cúng liệt sĩ Phạm Huy Ph. Năm 2021, bị cáo tích cực đóng góp, ủng hộ kinh phí phòng, chống dịch Covid-19 được Ủy ban nhân dân xã BH xác nhận. Đây không phải là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhưng Hội đồng xét xử sẽ xem xét khi lượng hình.

Xét toàn diện vụ án, bị cáo được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 và 01 tình tiết giảm nhẹ tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự; không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Nhưng hành vi phạm tội của bị cáo là rất nghiêm trọng, ảnh hưởng nhiều mặt của đời sống xã hội, xử lý hậu quả lâu dài và nặng nề. Vì vậy, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định để bị cáo có điều kiện, tu dưỡng, rèn luyện trở thành người có ích cho xã hội sau này.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng:

Đối với chiếc điện thoại cùng các sim có số 0828688268 và 0983515468 bị cáo dùng để liên lạc với Vũ Công T, chỉ đạo, điều hành hoạt động chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy, bị cáo đã làm mất, Cơ quan Điều tra không

có căn cứ để truy tìm. Vì vậy, Hội đồng xét xử không có cơ sở xem xét. Tòa án quân sự Khu vực Quân chủng Hải quân đã trả lại cho bị cáo: 01 (một) Giấy phép lái xe hạng A1, B2 số 310133010888 mang tên Phạm Huy D, do Sở Giao thông vận tải Tp. Hải Phòng cấp ngày 12/7/2014, theo Quyết định xử lý vật chứng số 02/2023/HSST-QĐ ngày 10/5/2023 và Biên bản trả lại tài sản ngày 11/5/2023. Việc trả lại tài sản trên là đúng quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử không xem xét lại.

Đối với 01 (một) đĩa CD lưu trữ dữ liệu tài khoản "Karahungthang.thang", kèm theo Công văn số 01/2020 ngày 09/7/2020 của Công ty Cổ phần Công nghệ PS; 01 (một) đĩa CD lưu trữ dữ liệu kèm theo Kết luận giám định số 185/KLGĐ ngày 01/7/2020, 01 (một) USB lưu trữ dữ liệu kèm theo Kết luận giám định số 183/KLGĐ ngày 06/7/2020 cùng của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an thành phố Hải Phòng; 01 (một) đĩa CD lưu trữ dữ liệu ghi âm các buổi hỏi cung bị can Phạm Huy D ngày 11/12/2022, ngày 02 và 24/02/2023, chuyển lưu trữ theo hồ sơ vụ án.

[6] Về án phí: Theo quy định tại khoản 2 Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 của Quốc hội; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, bị cáo Phạm Huy D phải chịu án phí hình sự sơ thẩm số tiền 200.000 đồng.

Vì các lẽ trên, căn cứ vào điểm g khoản 2 Điều 260 Bộ luật Tố tụng hình sự.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về hình sự: Tuyên bố Phạm Huy D phạm tội "Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy".

Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 17; điểm b, d khoản 2 Điều 256; khoản 1 Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Phạm Huy D 07 (bảy) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ (09/12/2022).

2. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự: Bị cáo Phạm Huy D phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (23/5/2023) bị cáo có quyền kháng cáo Bản án này lên Tòa án quân sự Quân chủng Hải quân./.

Nơi nhận:
- TAQSTW;
- TAQS QCHQ;
- VKSQS QCHQ;
- Phòng THA QCHQ;
- CQ THAHS Quân khu 3;
- Trại Tạm giam Quân khu 3;
- VKSQS KV1 HQ;
- CQĐTHS KV1 HQ;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu THAHS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

3// Nguyễn Kim Việt